

Bản án số: 172/2017/HSST.
Ngày 21 tháng 11 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - HÀ NAM.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Thi và bà Nguyễn Thị Chương.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phủ lý, tỉnh Hà nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ lý tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hợp - kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2017/HSST - QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh năm 1993 tại Hà Nam; Nơi ĐKKHKT; chỗ ở: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Vợ; con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2017 đến 12/9/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo Lĩnh. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên toà).

*** Người bị hại:** Bà Bùi Thị D, sinh năm 1958 (Có mặt).

Trú tại: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (Có mặt).

Trú tại: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980 (Có mặt).

Trú tại: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Ông Bùi Văn C, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/4/2017, bà Bùi Thị D, trú tại: thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam đang tưới rau tại khu đất phía sau nhà thì gặp bà Nguyễn Thị

H (là hàng xóm của bà D) đang quét sân. Bà D nhìn thấy đồng lá khô gần luống rau của mình, cho rằng đồng lá khô trên là do bà H quét vào nên bà D nói với bà H “Sao mày hất lá vào rau nhà tao”, bà H nói “*Chắc do xe cô đi ngoài đường bay xuống thôi*”, bà D tiếp tục cầm chổi quét lá trước cổng nhà bà H và chửi “*Mả bố mày ở đây mà mày hất xuống*”. Lúc này, con gái bà D là chị Nguyễn Thị Thu H thấy mẹ và bà H cãi chửi nhau nên đi ra nói với bà H “*Mày thích à, mày ra đây*” và lấy chổi rể quét lá về phía cổng nhà bà H. Thấy chị H quét lá vào phía cổng nhà mình, bà H cũng cầm chổi rể quét đẩy ra phía ngoài đường và chửi: “*Đồ chó*”. Bà D thấy vậy liền dùng tay túm vào khăn trùm đầu của bà H đang đội trên đầu kéo bà H ra đồng lá cây nơi bà D trồng rau, bà H cũng dùng hai tay túm vào tay trái bà D kéo bà D về phía cổng nhà bà H. Thấy vậy, chị H ra can ngăn không cho bà D và bà H giằng co nhau nữa. Lúc này, Phạm Văn L (con trai bà H) đang ở trong nhà nghe thấy tiếng cãi nhau nên đi ra ngoài thì thấy bà H và bà D đang giằng co, túm vào người nhau nên chạy đến dùng tay phải đâm vào má trái, dùng tay trái đẩy vào vai trái của bà D làm bà D ngã xuống mặt đường bê tông đập phần cánh tay và bả vai phải xuống mặt đường thì bà D nói với L “*L ơi, Mày đâm bác cái nữa cho bác chết đi*”. L không nói gì, cũng không đỡ bà D dậy. Thấy vậy, ông Bùi Văn C (hàng xóm gần nhà L) đứng gần đó nói với L: “*Sao mày lại đánh người già, mày đánh người già là phạm luật rồi, tao gọi công an xích cổ mày*” thì L trả lời “*Ông có giỏi thì ông gọi Công an đi*” rồi L đi vào nhà. Bà D được chị H và người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam.

Ngày 04/5/2017, bà Bùi Thị D và gia đình đã có đơn trình báo với Công an thành phố Phủ Lý.

Ngày 25/05/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 75/QĐ-CQĐT, trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định thương tích đối với Bùi Thị D.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT ngày 31/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Bùi Thị D là 32 %. Vật gây thương tích: Chấn thương thái dương trái và gò má trái do vật tày gây nên; chấn thương vai phải làm vỡ máu động lớn xương cánh tay phải là do cơ thể va chạm với vật cứng có bề mặt rộng gây nên”.

Từ nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 175/KSĐT ngày 31/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Phạm Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin lỗi người bị hại. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại bà Bùi Thị D có ý kiến: bà và gia đình bị cáo cũng có mối quan hệ họ hàng. Sáng ngày 14/4/2017 giữa bà và bà H có cãi nhau thì Phạm Văn L từ trong nhà chạy ra dùng tay đâm vào mặt và đẩy bà ngã xuống đường. Sau khi gây thương tích cho bà thì gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà số tiền 70.000.000đ tiền thuốc men và bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đến nay, bà

không không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H có ý kiến: sáng ngày 14/4/2017, giữa bà và bà Bùi Thị D có xảy ra cãi nhau thì Phạm Văn L là con trai bà chạy từ trong nhà ra đẩy bà D ngã xuống đường. Sau khi, bị cáo gây thương tích cho bà D và bị bắt tạm giam thì bà có dùng số tiền bị cáo đi làm gửi bà giữ hộ và bị cáo có nhặn bà dùng số tiền đó để bồi thường cho người bị hại.

- Người làm chứng chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: sáng ngày 14/4/2017 giữa bà D (mẹ chị) và bà H có xảy ra cãi nhau thì bị cáo Phạm Văn L từ trong nhà chạy ra dùng tay đấm vào mặt mẹ chị và đẩy mẹ chị ngã xuống đường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 175/KSĐT ngày 31/10/2017 không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b,p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu bị cáo Phạm Văn L phải bồi thường thiệt hại nữa nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Phạm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/4/2017, khi thấy mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H và bà Bùi Thị D đang giằng co, cãi chửi nhau trước cổng nhà mình tại thôn M, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn L đã chạy từ trong nhà ra dùng tay phải đấm vào má trái, tay trái đẩy vào vai trái bà D làm bà D ngã xuống mặt đường bê tông đập phần cánh tay và bả vai phải xuống mặt đường gây thương tích 32 %.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn L đã phạm vào tội “ Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 175/KSĐT ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Phạm Văn L là nguy hiểm cho xã hội. xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây tổn hại trực tiếp 32% sức khỏe

của bà Bùi Thị D, gây mất trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, có đủ suy nghĩ chín chắn về hành động của mình, lẽ ra bị cáo phải biết kiềm chế bản thân nhưng bị cáo đã không làm chủ được mình dẫn đến phải chịu sự phán quyết của pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Khi xem xét hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn L, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động đến gia đình dùng số tiền của mình bồi thường 70.000.000đ để khắc phục hậu quả cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa hôm nay người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương. Ngoài ra, bị cáo ông ngoại là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì đối với tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng các quy định có lợi nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn L.

Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ nêu trên xét nhân thân thấy bị cáo là người có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn L và gia đình đó tự nguyện bồi thường tiền chữa trị thương tích và tổn hại sức khỏe cho bà Bùi Thị D số tiền là 70.000.000đ. Bà Bùi Thị D đã nhận đủ số tiền và không đề nghị bị cáo bồi thường nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b,p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Văn L 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Văn L cho UBND xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

(đã ký)

Trần Văn Cảnh